

Bản án số:123/2019/HS-ST
Ngày 06 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thạch- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô T T; sinh năm 1982 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô T, sinh năm 1946 và bà Bùi T, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ là Lê Thị Q, sinh năm 1983; Bị cáo có hai người con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang tại ngoại

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty CP, Khu công nghiệp P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ trụ sở công ty: Khu công nghiệp P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Nhuận B - Giám đốc (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Đức T, sinh năm 1974 – Giám đốc nhà máy (có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn S, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố S, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thanh T là công nhân thuộc tổ cắt thép của Công ty CP thuộc Khu công nghiệp P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khoảng 22 giờ 00' ngày 02/4/2019, trong lúc T đang làm việc tại khu vực tổ cắt thép thì phát hiện tại tổ hàn của Công ty có 02 cây súng hàn CO2 hiệu MIG 500A-5mét, lợi dụng trong lúc vắng người T đã lẻn lút trộm cắp 02 cây súng hàn bỏ vào ba lô và đem về nhà cất giấu, sau đó T lấy 02 cây súng hàn CO2 đem cho người bạn tên Nguyễn Văn D (không rõ nhân thân, lai lịch), là một người bạn quen biết khi làm công trình tại thành phố Hải Phòng cùng với T. Hiện tại T không biết D đang ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được với D. Sau khi bị mất trộm tài sản, ông Cao Đức T, sinh năm 1974 (là Giám đốc Công ty CP) đã đến Đoàn Công an KCN Tân Thành để trình báo vụ việc. Đến chiều ngày 03/4/2019, Ngô Thanh T đã đến Đoàn Công an KCN Tân Thành để trình diện.

Tại Đoàn Công an KCN Tân Thành và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Ngô Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân

Quá trình điều tra T còn khai nhận, trước đó vào khoảng 22 giờ 00' ngày 01/4/2019 cũng tại khu vực tổ hàn trong Công ty CP, T đã có hành vi trộm cắp 01 cuộn dây cáp đồng của máy hàn dài 15 mét, loại dây 35mm², sau đó T cắt vào ba lô đem về nhà dùng dao cắt bỏ lớp vỏ nhựa bên ngoài và đem phân kim loại đồng bên trong đến bán cho tiệm thu mua phế liệu tại Khu phố Suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ được số tiền 350.000đ và đã tiêu xài hết cho cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG-ĐGTS ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- + 15 mét dây cáp đồng của máy hàn, loại 35mm², trị giá là: 1.140.000đ.
- + 02 cây súng hàn CO2 hiệu MIG 500A-5 mét, trị giá là: 3.696.000đ.

Tuy nhiên, đối với lần trộm cắp 01 cuộn dây cáp đồng của máy hàn dài 15 mét, loại dây 35mm² vào ngày 01/4/2019 của Ngô Thanh T, giá trị tài sản dưới mức quy định của Bộ luật hình sự nên không đủ cơ sở để truy tố đối với T trong lần trộm cắp tài sản này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ, Ngô Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về vật chứng: Đối với 15 mét dây cáp đồng của máy hàn, loại 35mm² và 02 cây súng hàn CO2 hiệu MIG 500A-5 mét. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ không tiến hành thu hồi được các tài sản là vật chứng của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Thanh T đã tự nguyện bồi thường số tiền 4.580.000đ cho Công ty CP để khắc phục hậu quả. Đại diện theo ủy quyền của Công ty CP là ông Cao Đức T sau khi nhận tiền không còn yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 131/CT- VKS ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Ngô Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản , khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng

Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 00’ ngày 02/4/2019, tại Công ty CP, thuộc KCN P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ngô Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 cây súng hàn CO2 hiệu MIG 500A-5mét, trị giá là: 3.696.000đ (Ba triệu sáu trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, tuy nhiên do bản tính thích hưởng thụ nhưng lại lười lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, bị cáo đã tự ra đầu thú tại Cơ quan có thẩm quyền. Vì thế, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Từ căn cứ trên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên. Do đó quan điểm luận tội của Viện kiểm sát là có cơ sở nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo tuy có nghề nghiệp, nhưng từ khi phạm tội bị cáo đã không còn việc làm nên không có thu nhập, vì thế không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại là Cao Văn T không có yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Không

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười Tám) tháng tính từ ngày tuyên án 06/9/2019.

Giao bị cáo Ngô Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thị xã P giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Không

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét

xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT’
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ly

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Tân;
- Công an huyện Tân Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ly

**Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên